PHIẾU BÀI TẬP TOÁN LỚP 2

Số bị chia, số chia, thương · Bảng chia 2 · sách Kết nối tri thức

Tuần 23



Họ và tên: ..... Lớp: .....

Bài 1: Tính nhẩm

2 : 2 = ☐ 4 : 2 = ☐ 16 : 2 = ☐ 20 : 2 = ☐

12 : 2 = ☐ 14 : 2 = ☐ 10 : 2 = ☐ 18 : 2 = ☐

Bài 2: Viết số thích hợp vào chỗ chấm

Thương của 18 và 2 là ☐ Thương của 12 và 2 là ☐

Thương của 6 và 2 là ☐ Thương của 4 và 2 là ☐

Bài 3: Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng

1. Trong phép chia 14 : 2 = 7, số 14 được gọi là:

(A) số chia (B) số bị chia (C) thương

2. Trong phép chia 18 : 2 = 9, số 9 được gọi là:

(A) số chia (B) số bị chia (C) thương

Bài 4: Số?

2 × ☐ = 10 2 × ☐ = 12 4 : ☐ = 2 2 × ☐ = 16

Bài 5: Bài toán

1. Có 16 bạn xếp đều thành 2 hàng. Hỏi mỗi hàng có bao nhiêu bạn?

.....

.....

.....



2. Mẹ có 12 quả táo, mẹ xếp vào các đĩa, mỗi đĩa 2 quả. Hỏi mẹ xếp được mấy đĩa táo?

.....

.....

.....

onthiapp
Ôn Thi · phiếu bài tập in miễn phí, có đáp án

ĐÁP ÁN – TOÁN LỚP 2

Dành cho bố mẹ, thầy cô chấm bài

Tuần 23

Bài 1: Tính nhẩm

2 : 2 = **1** 4 : 2 = **2** 16 : 2 = **8** 20 : 2 = **10** 12 : 2 = **6** 14 : 2 = **7** 10 : 2 = **5** 18 : 2 = **9**

Bài 2: Viết số thích hợp vào chỗ chấm

Thương của 18 và 2 là **9** Thương của 12 và 2 là **6** Thương của 6 và 2 là **3**

Thương của 4 và 2 là **2**

Bài 3: Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng

1. **B** (số bị chia) 2. **C** (thương)

Bài 4: Số?

2 × **5** = 10 2 × **6** = 12 4 : **2** = 2 2 × **8** = 16

Bài 5: Bài toán

1. Mỗi hàng có số bạn là: 16 : 2 = 8 (bạn). Đáp số: 8 bạn.

2. Mẹ xếp được số đĩa táo là: 12 : 2 = 6 (đĩa). Đáp số: 6 đĩa táo.

onthi.app
Ôn Thi · phiếu bài tập in miễn phí, có đáp án